

Số: 25/2025/QĐST-HNGĐ

Sầm Sơn, ngày 25 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 27/2025/TLST/HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Minh T - sinh năm 1983

ĐKKHKT: Phố 1, thị trấn T, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa

Nơi ở hiện tại: Thôn X, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

Bị đơn: Chị Trần Thị Thùy A - sinh năm 1986

Địa chỉ: Tổ dân phố H, phường B, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; Điều 110; Điều 116; Điều 117 và Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Minh T và chị Trần Thị Thùy A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Minh T và chị Trần Thị Thùy A thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Lê Minh T và chị Trần Thị Thùy A có 02 con chung là cháu Lê Bảo A1 – sinh ngày 01/02/2018 và cháu Lê Đức P - sinh ngày 01/02/2018. Giao cả hai con chung cho chị Trần Thị Thùy A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh Lê Minh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung hằng tháng là 3.000.000đồng/tháng/cháu, cả hai cháu là 6.000.000đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 6 năm 2025 cho đến khi con thành niên.

Anh Lê Minh T có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

2.3 Về tài sản, công nợ chung: Anh Lê Minh T và chị Trần Thị Thùy A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Lê Minh T phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số: 0001405 ngày 25 tháng 4 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Công nhận anh Lê Minh T đã nộp đủ án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án, thỏa thuận thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Sầm Sơn;
- Chi cục THADS TP. Sầm Sơn;
- UBND phường B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Văn Hùng